

Số: /2025/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định về nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình: Các tổ chức xúc tiến thương mại, cơ quan, đơn vị có đề án, chương trình xúc tiến thương mại đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu, tiêu chí theo quy định và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Đơn vị tham gia thực hiện Chương trình: Các tổ chức xúc tiến thương mại; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Chương II

NỘI DUNG VÀ MỨC MỨC HỖ TRỢ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TỈNH LẠNG SƠN

Mục 1. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN NGOẠI THƯƠNG

Điều 3. Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế ở nước ngoài

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Tuyên truyền, quảng bá:

- Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông, các hình thức quảng bá của hội chợ, triển lãm;
- Tổ chức giới thiệu thông tin về hội chợ, triển lãm, đoàn doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm;

b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng:

- Thiết kế tổng thể và chi tiết;
- Mặt bằng, dịch vụ điện, nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh, môi trường;
- Dàn dựng khu vực thông tin xúc tiến thương mại chung, trình diễn sản phẩm (nếu có);
- Dàn dựng gian hàng;
- Trang trí chung.

c) Lễ khai mạc (đối với hội chợ, triển lãm do Lạng Sơn tổ chức hoặc đồng tổ chức có quy mô từ 50 gian hàng của doanh nghiệp Lạng Sơn trở lên): Mời khách, lễ tân, trang trí, văn nghệ, sân khấu, âm thanh, ánh sáng.

d) **Công tác phí cho các thành viên của đơn vị chủ trì, tham gia tổ chức hội chợ, triển lãm theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí;**

đ) Tổ chức hội thảo: Hội trường, thiết bị, trang trí, âm thanh, ánh sáng, phiên dịch, an ninh, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu, diễn giả (nếu có).

e) Tư vấn lựa chọn sản phẩm tham gia (nếu có).

2. Quy mô: Hội chợ, triển lãm đa ngành có quy mô tối thiểu 06 gian hàng và tối thiểu 06 doanh nghiệp Lạng Sơn tham gia; hội chợ, triển lãm chuyên ngành có quy mô tối thiểu 03 gian hàng và tối thiểu 03 doanh nghiệp Lạng Sơn tham gia.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này; tối đa 50% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm đ, e khoản 1 Điều này.

Điều 4. Tổ chức Hội chợ, triển lãm quốc tế tại Lạng Sơn

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Tuyên truyền, quảng bá:

- Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông;
- Tổ chức giới thiệu, thông tin về hội chợ, triển lãm.

b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng:

- Thiết kế tổng thể và chi tiết;
- Dàn dựng gian hàng;
- Trang trí chung.

c) Mặt bằng tổ chức hội chợ, triển lãm.

d) Lễ khai mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm.

đ) Dịch vụ: Điện, nước, vệ sinh, môi trường, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet.

e) Các hoạt động tổ chức, quản lý hội chợ, triển lãm.

2. Quy mô: Hội chợ, triển lãm đa ngành có quy mô tối thiểu 100 gian hàng tiêu chuẩn và 20 đơn vị tham gia của Lạng Sơn; Hội chợ, triển lãm chuyên ngành có quy mô tối thiểu 50 gian hàng tiêu chuẩn và 15 đơn vị tham gia của Lạng Sơn.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này; tối đa 50% kinh phí thực hiện đối với các quy định tại điểm đ, e khoản 1 điều này.

Điều 5. Tổ chức đoàn giao dịch thương mại tại nước ngoài

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến giao thương:

- Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông;
- Tổ chức giới thiệu, thông tin về đoàn doanh nghiệp.

b) Tổ chức hội thảo, giao thương: Hội trường, thiết bị, trang trí, khu trưng bày sản phẩm mẫu, phiên dịch, lễ tân, giải khát giữa giờ, tài liệu, thẻ tên, văn phòng phẩm.

c) **Công tác phí cho các thành viên tham gia Đoàn giao dịch theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí;**

d) Các hoạt động tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Chi phí văn phòng phẩm, điện thoại, in tài liệu, phiên dịch, biên dịch, vận chuyển hàng mẫu.

2. Quy mô: Tối thiểu 07 đơn vị tham gia đối với đoàn đa ngành, 03 đơn vị tham gia đối với đoàn chuyên ngành.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này; hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện gồm: Tiền vé máy bay, vé tàu, vé xe từ Việt Nam đến nước công tác và ngược lại (kể cả vé máy bay, vé tàu xe trong nội địa nước đến công tác) cho 01 người/đơn vị tham gia không thuộc đối tượng là cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí.

Điều 6. Tổ chức đoàn đại biểu, doanh nghiệp nước ngoài đến giao dịch, mua hàng tại Lạng Sơn

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Tuyên truyền, quảng bá:

- Mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài và Lạng Sơn;
- Tổ chức giới thiệu, thông tin về đoàn doanh nghiệp nước ngoài và các doanh nghiệp Lạng Sơn.

b) Tổ chức hội thảo, giao thương: Hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in ấn tài liệu, giải khát giữa giờ.

2. Quy mô: Tối thiểu 03 doanh nghiệp nước ngoài, 5 doanh nghiệp Lạng Sơn đối với đoàn giao thương chuyên ngành; 05 doanh nghiệp nước ngoài, 10 doanh nghiệp Lạng Sơn đối với đoàn giao thương đa ngành.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 7. Kết nối giao thương tại Lạng Sơn giữa nhà cung cấp với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Tuyên truyền, quảng bá, mời các tổ chức, doanh nghiệp đến giao dịch.

b) Tổ chức giao thương: Hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch, in tài liệu, giải khát giữa giờ; tổ chức gian hàng, khu vực trưng bày giới thiệu sản phẩm.

2. Quy mô: Tối thiểu 05 nhà cung cấp và 05 doanh nghiệp xuất khẩu.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn.

- b) Biên dịch, phiên dịch.
- c) In tài liệu, văn phòng phẩm.
- d) Giảng viên, báo cáo viên: Thù lao, ăn, ở, đi lại.
- đ) Hội trường, thiết bị, trang trí, giải khát giữa giờ.
- e) Tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, quảng bá, mời tham gia, bưu chính, điện thoại theo quy định hiện hành.

2. Quy mô: Tối thiểu 20 đơn vị tham gia.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này; mỗi đơn vị tham gia được hỗ trợ không quá 02 học viên.

Mục 2. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Điều 9. Tham gia hội chợ, triển lãm; trưng bày, giới thiệu các sản phẩm của tỉnh Lạng Sơn bên lề các hội nghị, hội thảo trong tỉnh hoặc các tỉnh, thành trong nước theo đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc nhiệm vụ do UBND tỉnh giao

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Thuê gian hàng; thiết kế, trang trí chung gian hàng; vận chuyển hàng hóa; in tài liệu tuyên truyền quảng bá; sản phẩm mẫu, sản phẩm dùng thử.

b) Công tác phí cho người của đơn vị tham gia trưng bày theo quy định hiện hành.

2. Quy mô: Tham gia không quá 10 gian hàng/hội chợ, triển lãm.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 10. Điều tra khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước; xây dựng cơ sở dữ liệu các mặt hàng quan trọng, thiết yếu, chủ lực, đặc trưng, tiềm năng của tỉnh; nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại, các ấn phẩm để phổ biến kết quả điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường, tập quán, thói quen mua sắm

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Mua tư liệu.

b) Điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu.

c) Xuất bản và phát hành.

d) Công tác phí cho các thành viên đoàn tham gia khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước theo quy định hiện hành.

2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 11. Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về hàng hóa, dịch vụ của tỉnh Lạng Sơn đến người tiêu dùng trong nước thông qua các hoạt động truyền thông trên báo giấy, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, ấn phẩm và các hình thức phổ biến thông tin khác

1. Nội dung **hỗ trợ**: Sản xuất sản phẩm truyền thông và phát hành;
2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Tập huấn ngắn hạn kỹ năng kinh doanh, kỹ năng phát triển thị trường trong nước, tổ chức mạng lưới bán lẻ; hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn về xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh

1. Nội dung **hỗ trợ**
 - a) Mời giảng viên, thuê lớp học, thiết bị giảng dạy, tài liệu cho học viên.
 - b) Học phí trọn gói của khóa học.
2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 13. Thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn trong việc phát triển sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm

1. Nội dung **hỗ trợ**
 - a) Hợp đồng trọn gói với chuyên gia tư vấn.
 - b) Tổ chức cho chuyên gia trong và ngoài nước gặp gỡ, phổ biến kiến thức và tư vấn cho doanh nghiệp (chi phí thuê hội trường, thiết bị, trang trí, tài liệu, biên dịch, phiên dịch, phương tiện đi lại, tiền ăn nghỉ cho chuyên gia).
2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 14. Tổ chức hội chợ, triển lãm trong tỉnh

1. Nội dung **hỗ trợ**
 - a) Tuyên truyền, quảng bá:
 - Thiết kế, tuyên truyền cổ động trực quan;
 - Tuyên truyền quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng;
 - Công tác lễ tân, đón tiếp, ăn nghỉ của đại biểu trong và ngoài nước dự khai mạc;
 - Tổ chức họp báo tại địa phương (nếu có);
 - b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng: Thuê mặt bằng, thiết kế và dàn dựng gian hàng tiêu chuẩn; thiết kế, trang trí tổng thể và chi tiết hội chợ; lễ khai mạc, bế mạc; chi phí quản lý; tổ chức hội thảo thuộc chương trình Hội chợ (chi phí tài liệu, thuê hội trường, thiết bị);

2. Quy mô: Tối thiểu 100 gian hàng với 50 tổ chức, doanh nghiệp tham gia.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 50% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 15. Tổ chức các sự kiện tháng khuyến mại, tuần hàng Việt Nam, chương trình hàng Việt

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Thuê gian hàng; thiết kế, trang trí chung gian hàng của tỉnh.

b) Vận chuyển hàng hóa.

c) In tài liệu tuyên truyền quảng bá.

d) Sản phẩm dùng thử (nếu có).

đ) Công tác phí cho thành viên tổ chức sự kiện theo quy định hiện hành.

2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 50% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Mục 3. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NÔNG THÔN, BIÊN GIỚI, VÙNG SÂU, VÙNG XA

Điều 16. Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực cho thương nhân tham gia xuất khẩu hàng hóa qua biên giới và thương nhân khu vực nông thôn, biên giới, vùng sâu, vùng xa

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Mua tư liệu; điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu.

b) Xuất bản và phát hành sổ tay, cẩm nang, chuyên đề liên quan tới phát triển thương mại biên giới miền núi.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, các chủ nhiệm hợp tác xã và thương nhân vùng biên giới, miền núi về công tác quản lý chợ, khu kinh tế cửa khẩu, tổ chức mua bán tiêu thụ sản phẩm vùng biên giới, miền núi và thực hiện các chính sách của tỉnh.

2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 17. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là nông sản khu vực nông thôn, biên giới, vùng sâu, vùng xa

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Bài viết và phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng của Lạng Sơn và các tỉnh biên giới giáp Lạng Sơn.

b) Thuê đội ngũ nhân viên thực hiện livestream bán hàng (nếu có).

2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 18. Tổ chức các phiên chợ, các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, biên giới, vùng sâu, vùng xa

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Tổ chức vận động doanh nghiệp tham gia, hỗ trợ chi phí vận chuyển hàng hóa; thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng gian hàng; điện, nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh, trang trí chung của khu vực tổ chức bán hàng, khen thưởng.

b) Tuyên truyền cổ động trực quan; tuyên truyền quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng giới thiệu về chương trình tổ chức bán hàng.

c) Tổ chức khai mạc: Tổ chức biểu diễn văn nghệ (nếu có); giấy mời; đón tiếp đại biểu; âm thanh, ánh sáng.

2. Quy mô. Tối thiểu 20 gian hàng/1 phiên chợ (chương trình).

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 19. Tổ chức phiên chợ phân phối hàng Việt sang khu vực biên giới Trung Quốc

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Xin giấy phép chính quyền sở tại.

b) Tổ chức, dàn dựng gian hàng: Thiết kế tổng thể và chi tiết, mặt bằng, dịch vụ điện nước, an ninh, bảo vệ, vệ sinh môi trường, dàn dựng gian hàng, trang trí chung.

c) Tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng về giới thiệu chương trình tổ chức bán hàng và hệ thống phân phối hàng hóa.

d) Tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì: Công tác phí cho người của đơn vị chủ trì và đơn vị tham gia theo quy định hiện hành.

2. Quy mô: Tối thiểu 10 gian hàng/1 phiên chợ.

3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 20. Xây dựng và cung cấp thông tin thị trường biên giới, cửa khẩu của tỉnh Lạng Sơn và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc

1. Nội dung **hỗ trợ**

a) Mua tư liệu.

b) Điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu.

c) Xuất bản và phát hành.

2. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Mục 4. CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG

Điều 21. Xây dựng khu vực trưng bày, giới thiệu hàng hóa xuất khẩu trên sàn giao dịch thương mại điện tử được chọn để tổ chức gian hàng phải thuộc 50 sàn giao dịch thương mại điện tử hàng đầu thế giới theo xếp hạng của tổ chức đánh giá được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương

1. Nội dung **hỗ trợ**
 - a) Tư vấn, hỗ trợ mở tài khoản trên sàn giao dịch thương mại điện tử.
 - b) Mở tài khoản, duy trì tư cách thành viên tối đa 12 tháng.
 - c) Thiết kế nhận diện chung gian hàng của các đơn vị tham gia.
 - d) Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia, giao dịch.
 - e) Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia.
 - g) Nâng hạng gian hàng và sử dụng dịch vụ gia tăng của sàn giao dịch thương mại điện tử.
 - h) Hướng dẫn, đào tạo kỹ năng tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử.
 - i) Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.
2. Quy mô: Tối thiểu 06 đơn vị tham gia.
3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại các điểm b, c, d và i khoản 1 Điều này.

Điều 22. Tham gia gian hàng của các hội chợ, triển lãm trên môi trường mạng

1. Nội dung **hỗ trợ**
 - a) Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng của Việt Nam; mời các đơn vị tham gia, giao dịch.
 - b) Thuê gian hàng trực tuyến.
 - c) Thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng trực tuyến.
 - d) Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.
 - đ) Xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày của đơn vị tham gia.
2. Quy mô: Tối thiểu 06 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm đa ngành; 03 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm chuyên ngành.
3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này.

Điều 23. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, ngành hàng, thị trường trên môi trường mạng

1. Nội dung **hỗ trợ**
 - a) Tuyên truyền, quảng bá, mời các đơn vị tham gia.
 - b) Thuê nền tảng trực tuyến, đường truyền mạng.
 - c) Thuê báo cáo viên, thuyết trình viên: Thù lao, công tác phí.
 - d) Tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: Thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.
 - đ) Thuê hội trường, thiết bị, trang trí, phiên dịch, biên dịch.
2. Quy mô: Tối thiểu 30 đơn vị Lạng Sơn tham gia đối với chương trình cung cấp thông tin về phát triển sản phẩm, thị trường xuất khẩu; tối thiểu 10 đơn vị nước ngoài đối với chương trình cung cấp thông tin sản phẩm, ngành hàng của Lạng Sơn.
3. **Mức** hỗ trợ: Hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này.

**Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 24. Nguồn kinh phí và nguyên tắc thực hiện

1. Kinh phí thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Lạng Sơn từ các nguồn sau:
 - a) Nguồn ngân sách địa phương theo kế hoạch hàng năm.
 - b) Các nguồn đóng góp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.
2. Nguyên tắc thực hiện:
 - a) Kinh phí giao trong dự toán chi ngân sách hằng năm cho cơ quan chủ trì thực hiện chương trình.
 - b) Hỗ trợ đơn vị tham gia thực hiện Chương trình thông qua đơn vị chủ trì thực hiện chương trình.
 - c) Các đơn vị chủ trì thực hiện Chương trình chịu trách nhiệm huy động các nguồn vốn, kết hợp với ngân sách địa phương hỗ trợ để đảm bảo thực hiện chương trình.

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp

với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Khóa XVII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ngày... tháng... năm./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ Công Thương; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HỖND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH, HỖND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- TT HỖND, UBND các huyện, thành phố;
- Đại biểu HỖND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH